TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 21/3/2024
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Minh Nhựt**
Các hội thẩm nhân dân:
1. Anh **Võ Thời**;
2. Bà **Phan thị Hoài Thanh.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Mỹ Dung** - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương *tham gia phiên tòa*: Bà **Phan Thị Lành** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 338/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 về "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-ST ngày 16 tháng 02 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04/3/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Anh Phạm Minh Th**, sinh năm 1998; Địa chỉ: Số 08 Lê Thị P, NL 5 thị trấn TM huyện DD tỉnh Lâm Đồng..

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Thu Ng**, sinh năm 1998, Địa chỉ Số 08 Lê Thị P, NL5 thị trấn TM huyện DD tỉnh Lâm Đồng - *bị đơn.*

(Anh Th có mặt, chị Ng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Phạm Minh Th trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Thu Ng tự nguyện yêu thương nhau, gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn ngày 12/4/2018 tại UBND thị trấn TM huyện Đơn Dương. Sống hạnh phúc đến năm 2021 thì bắt đầu mâu thuẫn do chị Ng không quan tâm chăm sóc gia đình con cái, ham chơi bạn bè. Cả hai luôn bất đồng quan điểm không có tiếng nói chung. Sống với nhau có 03 con, con còn nhỏ nhưng chị Ng muốn đi đâu thì đi, là phụ nữ chị Ng cứ bỏ nhà đi cả tuần mới về. Anh có nói thì chị Ng to tiếng, từ đó tình cảm dần nguội lạnh, ai thích làm gì thì làm không còn quan tâm nhau, cả hai ly thân được 02 năm. Vì vậy nay anh thấy tình cảm cả hai không còn anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh và chị Ng ly hôn.

Về con chung: Anh xác nhận anh chị có 03 con chung là Phạm Ngọc Thanh Tr, sinh ngày: 29/7/2015; Phạm Ngọc Hạ T, sinh ngày: 06/5/2018; Phạm

Ngọc Hoàng Tr, sinh ngày: 28/9/2020. Hiện nay các con đang sống cùng anh, chị Ng bỏ đi khoảng 1 tháng mới về một lần và môi trường sống của chị Ng rất buông thả. Vì vậy anh yêu cầu ly hôn được nuôi cả ba cháu vì các cháu quen chung sống cùng nhau nếu tách các cháu ra riêng sẽ rất sốc và các cháu đi học tại TM đã quen nên anh rất mong được nuôi dưỡng cả ba cháu không cần chị Ng cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: anh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại buổi hòa giải chị Ng vắng mặt, do đó Toà án không thể tiến hành hòa giải giữa các bên được nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập chị Nguyễn Thị Thu Ng để trình bày lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Ng vắng mặt không thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh Th. Anh Th yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án. Vì vậy, Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa anh Phạm Minh Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DD phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho anh Phạm Minh Th và chị Nguyễn Thị Thu Ng được ly hôn; Về con chung giao cháu Phạm Ngọc Thanh Tr, Phạm Ngọc Hạ T, Phạm Ngọc Hoàng T cho anh Thtiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục, chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Th không yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung: anh Th và chị Ng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về ly hôn giữa anh Phạm Minh Th và chị Nguyễn Thị Thu Ng. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại thị trấn TM, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện DD theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Th và chị Ngọc đã được UBND thị trấn TM huyện DD, tỉnh Lâm Đồng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 35 ngày 12/4/2018, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, thời điểm đăng ký két hôn cả hai đều đủ điều kiện kết hôn. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị Ng là hợp pháp.

Quá trình chung sống, theo anh Th thì vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Ng không biết chăm

sóc gia đình mà còn ham chơi. Vợ chồng bất đồng mọi quan điểm trong cuộc sống, cả hai không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng chính thức sống ly thân từ năm 2022 không ai quan tâm đến ai, mặc ai nấy sống.

Như vậy, việc mâu thuẫn của vợ chồng anh Th chị Ng là có thật. Phía chị Ng cũng không có ý kiến gì. Tòa án triệu tập nhiều lần làm việc chị Ng không đến, thể hiện thái độ bỏ mặc hôn nhân, không quan tâm, không tác động trở về chung sống cùng anh Th, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Thanh, cho anh Th và chị Ng được ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh Th yêu cầu khi ly hôn được nuôi dưỡng chăm sóc 03 cháu Phạm Ngọc Thanh T, Phạm Ngọc Hạ T, Phạm Ngọc Hoàng Tr đến khi 03 cháu trưởng thành không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy đề nghị của anh Th là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ các cháu sống cùng anh Th từ nhỏ, anh Th là người hiện đang chăm sóc nuôi dạy các cháu, việc chăm sóc các cháu còn có sự phụ giúp từ ông bà nội bởi anh Th sống cùng ông bà. Các cháu đang ổn định đi học, anh Th có thu nhập đảm bảo cho việc nuôi con và chị Ng cũng không thể hiện bất kỳ ý kiến nào về việc nuôi con. Vì vậy giao cháu Phạm Ngọc Thanh Tr, Phạm Ngọc Hạ T, Phạm Ngọc Hoàng Tr cho anh Th nuôi dưỡng là phù hợp. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh Th không yêu cầu nên không xem xét đến.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Th trong quá trình giải quyết xác nhận không có tài sản chung, nợ chung, chị Ng không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn anh Phạm Minh Th đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Thu N.

Cho anh Phạm Minh T và chị Nguyễn Thị Thu Ng được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Ngọc Thanh Tr, Phạm Ngọc Hạ T, Phạm Ngọc Hoàng T cho anh Phạm Minh Th Trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc anh Phạm Minh Th phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ anh Th đã nộp theo biên lai thu số 0002336 ngày 19/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện DD. Chị Nguyễn Thị Thu Ng không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: anh Phạm Minh Th, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị Thu Ng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;
- UBND tt Thạnh Mỹ.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Minh Nhựt